

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tư Thế;
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Phúc M**, sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Phúc Đ và bà Nguyễn Thị D; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K - có mặt.

2. Họ và tên: **Mai Phạm H** (tên gọi khác: T), sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã CM, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Phạm L và bà Phan Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đã xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, ngày 25/7/2019 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 20/01/2020, của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, ngày 25/11/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2014/HSST ngày 10/3/2014, của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội *Cướp giật tài sản*, ngày 07/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K - có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Chị Đào Thị Hn, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đặng Phúc M và Mai Phạm H đều là người nghiện chất ma túy, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/9/2023, tại thị trấn P, huyện K, bị cáo M gặp và rủ H cùng đi mua ma túy về sử dụng chung, H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 48H1-010.77 chở M đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng đi huyện E. Khi đến khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố G, thị trấn P, huyện K thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đứng ở bên đường, H dừng xe lại chờ, M đến gặp người đàn ông hỏi mua ma túy, M đưa cho người này số tiền 500.000 đồng, người này đưa cho M một gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, M cầm gói ma túy đi ra, H chở M đến đồi thông thuộc thôn K, xã C, huyện K để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, trong khi M và H đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an huyện K bắt quả tang, lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất ma túy, loại Heroine.
- 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, loại 3ml/cc.
- 01 xe mô tô biển số 48H1-010.77.

Tại bản Kết luận giám định số 1094/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2331 gam, loại: Heroine (Heroin); mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1964 gam.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 09/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Đặng Phúc M về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Mai Phạm H về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Phúc M và Mai Phạm H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Phúc M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Mai Phạm H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1964 gam; 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, loại 3ml/cc.

- Đối với xe mô tô biển số 48H1-010.77 bị cáo H đã sử dụng để làm phương tiện chở bị cáo M đi mua ma túy, do bị cáo H mượn của người đàn ông tên Tn, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do ông Đ, sinh năm 1986, trú tại Bon J, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông đứng tên đăng ký, năm 2022 ông Đ đã bán chiếc xe cho người đàn ông tên Tn không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên đổi chủ, Công an huyện K đã xác minh, thông báo truy tìm nhưng chưa làm việc được với người có tên Tn nên sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/9/2023, bị cáo M gặp và rủ bị cáo H cùng đi mua ma túy về sử dụng, H đã dùng chiếc xe mô tô biển số 48H1-101.77 chở M đi tìm mua ma túy, khi đến khu vực bãi rác thuộc tổ dân phố G, thị trấn P, huyện K đã mua được ma túy với số tiền 500.000 đồng, sau đó bị cáo H chở bị cáo M đến khu vực đồi thông thuộc thôn K, xã C, huyện K để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị Công an huyện K đã bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2331 gam. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào

tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

o) *Tái phạm nguy hiểm.*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân các bị cáo, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ khối lượng 0,2331 gam ma túy, loại Heroin. Nên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người nghiện ma túy và cùng thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng chung nhưng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo là khác nhau. Bị cáo M đóng vai trò là người khởi xướng, rủ bị cáo H cùng đi tìm mua ma túy về sử dụng chung, H dùng xe mô tô do mình quản lý, sử dụng chở bị cáo M đi mua ma túy, bị cáo M trực tiếp mua ma túy, các bị cáo đều cùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đối với bị cáo mai Phạm H có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích, trong vụ án này bị cáo phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là *Tái phạm nguy hiểm* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân và tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện, cải tạo bản thân nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đây là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đồng thời nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1964 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, loại 3ml/cc (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk) là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 48H1-010.77 bị cáo H sử dụng để làm phương tiện chở bị cáo M đi mua ma túy, do bị cáo H mượn của người đàn ông tên Tn, chiếc xe này do ông Đ, sinh năm 1986, trú tại Bon J, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông đứng tên đăng ký, năm 2022 ông Đ đã bán chiếc xe cho người đàn ông tên Tn không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên đổi chủ, Công an huyện K đã xác minh, thông báo truy tìm nhưng chưa làm việc được với người có tên Tn nên sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Phúc M và Mai Phạm H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Phúc M và Mai Phạm H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Phúc M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/9/2023.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Mai Phạm H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1964 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật; 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, loại 3ml/cc (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

- Đối với xe mô tô biển số 48H1-010.77 (bị cáo Mai Phạm H mượn của người đàn ông tên Tn) do ông Đ, sinh năm 1986, trú tại Bon J, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông đứng tên đăng ký, năm 2022 ông Đ đã bán chiếc xe cho người đàn ông tên Tn không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên đổi chủ, Công an huyện K đã xác minh, thông báo truy tìm nhưng chưa làm việc được với người có tên Tn nên sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Đặng Phúc M và Mai Phạm H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện K;
- Nhà tạm giữ CA huyện K;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện K;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Hoàng Văn Vân